

Những vấn đề đương đại của hôn nhân

DAVID R. MACE

Hôn nhân trong quá khứ

Các nhà khảo cổ học ngày nay nói với chúng ta rằng con người đã có ít nhất một triệu năm. Nhưng họ không thể nói với sự chắc chắn như vậy rằng hôn nhân cũng đã có lịch sử ít nhất một triệu năm; nhưng chúng ta có thể chắc chắn rằng trong suốt một triệu năm đó, sự liên tục của loài người chứng minh một thực tế rằng phụ nữ đã sinh con. Phụ nữ không thể có con nếu không có quan hệ tình dục với đàn ông. Sinh đẻ và nuôi con của người phụ nữ là công việc nặng nhọc và nguy hiểm, và trong cuộc đấu tranh quyết liệt đó để sinh tồn, chúng ta có thể giả định rằng người phụ nữ có người đàn ông sống cùng và giúp đỡ trong giai đoạn sinh đẻ và nuôi con sẽ có cơ hội sống tốt hơn là người phụ nữ phải tự chống đỡ một mình. Tìm kiếm thức ăn, nơi ở và sự an toàn có thể thực hiện tốt nhất bởi những nhóm nhỏ hợp tác với nhau, và nhóm hạt nhân tự nhiên nhất, về phương diện những nhu cầu và phục vụ lẫn nhau, là một người đàn ông, một người đàn bà và con cái của họ. Như vậy, có thể giả định một cách hợp lý rằng hôn nhân trong những loại nào đó đã tồn tại qua suốt toàn bộ lịch sử loài người.

Đây là quan điểm của Edward Westermarck, tác giả công trình nghiên cứu cổ điển gồm 3 tập "Lịch sử hôn nhân loài người" cách đây gần tám mươi năm. Một trong những kết luận quan trọng nhất của ông là hôn nhân là một thiết chế phổ biến của loài người và là một bộ phận của cơ cấu xã hội trong những xã hội đã ổn định; nhưng nó cũng là một thiết chế hết sức mềm dẻo và đã tồn tại trong nhiều hình thức. Ông xác định hôn nhân như "một quan hệ của một hoặc nhiều đàn ông với một hoặc nhiều đàn bà và điều đó được ghi nhận bởi phong tục hoặc luật pháp và liên quan đến những quyền và nghĩa vụ trong trường hợp cả hai bên đi vào hôn nhân và con cái được sinh ra trong hôn nhân."

Những kết quả quan trọng khác của Westermarck được tóm tắt trong lời quả quyết nổi tiếng của ông rằng "hôn nhân bắt rễ trong gia đình chứ không phải điều ngược lại". Điều ông muốn nói là sự sống còn của con người phụ thuộc vào việc cung cấp những điều kiện tốt nhất có thể cho việc sinh đẻ và nuôi con, rằng kinh nghiệm đã cho thấy những điều kiện tốt nhất này là trong đời sống gia đình, và do đó hôn nhân phải được kiểm soát và duy trì bởi cộng đồng để bảo đảm sự liên tục của gia đình.

Khái niệm hôn nhân này là thứ yếu so với khái niệm gia đình đã thống trị lịch sử loài người và chưa bao giờ quan niệm đó bị thách thức một cách nghiêm trọng cho đến tận thời đại của chúng ta. Nhưng ngày nay chúng ta đang sống trong một thời đại đang trải qua những biến đổi lớn về văn hóa, trong đó tất cả các thiết chế của chúng ta bị rung chuyển dữ dội; và hôn nhân không phải là một ngoại lệ. Trong thực tế, hôn nhân đang biến đổi nhiều đến nỗi hoàn toàn lộn

bên trong ra bên ngoài theo nghĩa đen của nó. Nếu nghĩ rằng đây là một sự phóng đại, thì những điều trình bày dưới đây cho thấy hoàn toàn đúng như vậy.

Trong toàn bộ tầm độ của lịch sử loài người, chỉ có hai sự thay đổi chủ yếu trong lối sống của chúng ta - những thay đổi rộng lớn đến nỗi có thể gọi những thay đổi này là "những hoán vị xã hội". Lần thứ nhất là khi con người không còn săn bắn và hái lượm, những con người nhỏ bé chống lại những lực lượng khổng lồ của thiên nhiên thù địch, và học được cách hợp tác với thiên nhiên qua việc trồng trọt, thuần hóa động vật và lợi dụng sức động vật trong sản xuất. Đây là sự biến đổi từ lối sống du canh sang lối sống nông nghiệp. Nó dẫn đến một giai đoạn dài tương đối thịnh vượng và con người sống trên những vùng đất khá an toàn. Gia đình là đơn vị cơ bản của xã hội, và nói chung là gia đình lớn hoặc mở rộng của loại này hay loại khác, trong đó các nhóm thân tộc hợp tác với nhau vì phúc lợi chung. Gia đình là một thiết chế cứng nhắc chống lại tất cả những biến đổi và là phương tiện để duy trì hiện trạng từ thế hệ này đến thế hệ khác.

Sau đó đi đến giai đoạn chúng ta gọi là cách mạng công nghiệp đưa đến một sự hoán vị chủ yếu thứ hai trong lịch sử loài người. Hiện nay chúng ta đang ở vào giai đoạn giữa của sự hoán vị xã hội chưa từng có này. Nó bắt đầu ở nước Anh bằng việc xây dựng những nhà máy đầu tiên, và những dòng người từ nông thôn đổ ra các thành phố. Chúng ta đã biết về tất cả những biến đổi này, vì chúng ta là một bộ phận của quá trình chuyển đổi đó. Những tiến bộ to lớn của khoa học và công nghệ giúp cho con người quyền lực chống lại thiên nhiên, và những lực lượng to lớn của thiên nhiên dần dần bị con người kiểm soát. Đây là một sự biến đổi căn bản trong toàn bộ mô hình sống của con người. Vì nó xảy ra từ từ nên chúng ta không thể nhận thấy ngay được những thay đổi sâu sắc của nó. Con người dường như chuyển từ hành tinh này đến hành tinh khác và phải thích nghi hoàn toàn với những điều kiện mới.

Điều quan trọng đối với chúng ta là môi trường mới đã phá vỡ các thiết chế truyền thống và buộc chúng ta phải tạo ra những thiết chế mới khác về chất. Giáo sư J.K Whitehead, nhà triết học Anh đã diễn đạt rõ ràng quá trình này khi ông nói rằng một thiết chế sẽ tồn tại nếu nó ổn định và chặt chẽ; trái lại từ cách mạng công nghiệp trở đi, những phẩm chất mới cần thiết cho sự tồn tại hoàn toàn ngược lại, đó là tính linh hoạt và khả năng thích nghi. Trong thực tế, đây là những đặc điểm mà hôn nhân truyền thống không thể chịu đựng được. Hậu quả, hôn nhân và gia đình như chúng ta đã biết trong quá khứ suốt lịch sử của nhân loại đang bị phá vỡ trong môi trường văn hóa đô thị-công nghiệp mới đang hình thành khắp nơi trên thế giới.

Nhiều người đã báo động về những hậu quả này, vì họ giả định rằng chính hôn nhân và gia đình đang bị phá vỡ. Điều quan trọng là phải nhấn mạnh rằng thực tế không phải như vậy. Sự tan rã của những mô hình cứng nhắc cũ không có nghĩa là một cái gì đó yếu kém, mà trái lại là sự khỏe mạnh. Đó là một khúc đạo đầu không tránh khỏi để thiết lập những mô hình mới sẽ thích hợp hơn đối với lối sống mới của chúng ta. Gia đình đang thay đổi, không phải bị phá vỡ. Và như Clark Vincent chỉ ra trong bài phát biểu tại hội thảo quốc gia về nghiên cứu gia đình rằng gia đình đang chứng tỏ sức mạnh cơ bản của nó bằng việc chứng minh rằng, sau nhiều thế kỷ tồn tại trong sự cứng nhắc, gia đình thực sự có khả năng thích nghi đáng kể với môi trường mới của chúng ta.

Trong quá trình thích nghi này, hôn nhân đang trong quá trình lộn bên trong ra bên ngoài. Trong quá khứ mục tiêu trung tâm của hôn nhân là nó phải thực hiện những nghĩa vụ xã hội và gia đình nào đó - sự liên tục của dòng họ gia đình, thừa kế tài sản của gia đình, truyền thống gia đình- trong khi ở nơi nào đó của vùng ngoại vi sẽ có hy vọng rằng vợ chồng có thể sống hòa hợp với nhau. Nhưng chừng nào những nghĩa vụ gia đình và xã hội được đáp ứng, không ai

chú ý tới việc vợ chồng có hạnh phúc hay bất hạnh trong đời sống giữa các cá nhân. Đó hoàn toàn là một vấn đề phụ.

Tuy nhiên ngày nay, mục tiêu trung tâm của hôn nhân là thực hiện những nghĩa vụ cá nhân trong mối quan hệ sáng tạo, và những nghĩa vụ gia đình và xã hội có tính truyền thống đã chuyển ra vùng ngoại vi. Tâm thế của thời đại ngày nay là nếu hôn nhân hóa ra là không hạnh phúc, người ta sẽ trốn khỏi hôn nhân, vì tìm hạnh phúc trong hôn nhân là thực hiện mục tiêu cơ bản của nó.

Có người sẽ cho rằng sự thay đổi này của mục tiêu là biểu hiện của tính ích kỷ và vô trách nhiệm. Nhưng sự thay đổi của mục tiêu thực sự phù hợp với thay đổi của môi trường. Trong xã hội nông nghiệp - nông thôn, công việc chủ yếu của đời sống là sự sống còn về kinh tế và sự an toàn về cơ thể, và hôn nhân phải tuân theo những đòi hỏi này. Nhưng trong xã hội đã giàu có, sự sống còn về kinh tế là điều tất nhiên; và lực lượng cảnh sát đã cố gắng để bảo đảm sự an toàn về cơ thể, mặc dù có những vấn đề của nó. Trong xã hội đô thị - công nghiệp, nhiều chức năng truyền thống của hôn nhân và gia đình, như giáo dục và sản xuất, giải trí, và nhiều chức năng khác do khu vực nhà nước đảm nhận. Và ngày nay, nhu cầu sâu sắc nhất là nhu cầu đảm bảo về xúc cảm, đối với sự sống còn của giá trị cá nhân trong một thế giới mệnh mông mà cá nhân cảm thấy họ quá nhỏ bé. Bằng việc chuyển đổi tiêu điểm của nó, hôn nhân ngày nay trở thành một phương tiện chủ yếu đáp ứng nhu cầu về sự thoải mái, sự ủng hộ, tình yêu và sự hiểu biết. Và nếu hôn nhân có thể đáp ứng được những nhu cầu đó, nó sẽ đơn giản chỉ là sự biểu hiện những khả năng tiềm tàng mà hầu như hoàn toàn bị bỏ qua trong quá khứ, nhưng lại hoàn toàn phù hợp trong thời đại ngày nay.

Hôn nhân trong hiện tại

Điều này đưa chúng ta đến một điểm mà ở đó, chúng ta có thể xem xét những vấn đề đương đại trong hôn nhân. Có rất nhiều vấn đề mà chúng ta có thể thảo luận, tuy nhiên chỉ tập trung vào 4 vấn đề:

1- *Hôn nhân như là sự đồng hành*: Chúng ta biết rằng Ernest Burgess có thể được gọi là người sáng lập môn xã hội học gia đình, đã tóm tắt những biến đổi cơ bản diễn ra trong cuốn sách "Hôn nhân, từ thiết chế đến sự đồng hành". Như vậy, tiêu điểm hiện nay dựa trên quan niệm rằng hôn nhân như là một quan hệ. Đó là những gì mà chúng ta quan tâm, và đó cũng là những điều mà chúng ta ngày càng viết nhiều đến tiêu điểm của hôn nhân là gì, đó là những điều mà các chuyên gia về hôn nhân đang đặt ra và làm cho nó trở nên dễ hiểu. Như vậy, có thể nói rằng vấn đề chủ yếu trong hôn nhân hiện đại là làm sao chúng ta có thể làm cho hôn nhân thực sự trở thành một quan hệ sáng tạo đối với người chồng và người vợ.

Khi xem xét hôn nhân về những phương diện này, chúng ta bắt đầu hiểu rằng, người chồng và người vợ đi vào hôn nhân không phải bằng một quan hệ mà bằng hai quan hệ, chúng cùng tồn tại và tương tác với nhau, và có thể được phân biệt với nhau một cách rõ ràng. Có một quan hệ giữa hai người sống với nhau như những người bạn đời, đời sống được chia sẻ trên cơ sở bình đẳng; và có một quan hệ giữa một người đàn ông và một người đàn bà mà quan hệ đó không bằng nhau chút nào mà là sự bù trừ và bổ sung lẫn nhau. Nói một cách đơn giản, trong hôn nhân những cặp vợ chồng cố gắng để trở thành vừa là người bạn đời tốt, vừa là những người yêu xứng đáng. Sự đổ vỡ trong một lĩnh vực này không thể đền bù được bằng sự thành công của lĩnh vực kia. Nhất định phải có một phương cách hợp lý thỏa mãn cả hai.

Khái niệm người chồng và người vợ như là những người bạn đời bình đẳng, đời sống được chia sẻ trong sự công khai và thân mật, thể hiện một sự đột phá căn bản với truyền thống. Dĩ

nhiên luôn luôn có những cuộc hôn nhân mà trong đó có thể đạt được quan hệ tốt của hai người bạn đời, nhưng chưa bao giờ trong quá khứ nó trở thành một tiêu chuẩn chủ yếu của sự thành công áp dụng cho tất cả các cuộc hôn nhân. Thật vậy, các xã hội truyền thống đã đặt ra hai phương tiện mà nhờ đó khái niệm người bạn đời bình đẳng và khái niệm hôn nhân dựa trên sự đồng ý của hai người được né tránh một cách thận trọng. Thứ nhất, sự phân biệt về tôn ty giữa người vợ và người chồng, người chồng được thừa nhận là có hầu hết mọi quyền lực, và người vợ là người biết chiều chuộng và tuân phục. Thứ hai, lĩnh vực ảnh hưởng của người chồng và người vợ hoàn toàn tách biệt, như vậy cơ hội để họ xung đột hoặc cạnh tranh với nhau ở mức tối thiểu. Những phương tiện này được phát triển mạnh mẽ và không nghi ngờ chúng dựa trên sự phát hiện rằng trong mối quan tâm đến sự ổn định của gia đình, những phương tiện này cố gắng làm cho hôn nhân, một quan hệ chia sẻ gần gũi dẫn đến những hậu quả bùng nổ có thể tránh được.

Nhưng trong thế giới hiện đại, chúng ta đã đưa ra một khái niệm về đời sống chia sẻ trở thành vị trí trung tâm, và sẽ có rất nhiều khả năng bùng nổ đối với chúng ta. Khi cho rằng xung đột giữa các cá nhân không phải là yếu tố bên ngoài của hôn nhân hiện đại không phải là sự nói quá một chút nào, mà thực sự thể hiện những chất liệu từ đó quan hệ hôn nhân hiệu quả phải được hình thành. Trừ khi chúng ta nhận thấy rõ ràng điều này và dạy cho thanh niên hãy đón chờ những xung đột trong hôn nhân và đối phó với nó một cách đầy đủ, còn không thì chúng ta đẩy một số lớn họ vào trong tình trạng vô mộng không tránh khỏi và ngay cả trong thảm họa. Xung đột trong hôn nhân đơn giản là sự biểu hiện tình cảm của sự bất đồng, một hậu quả không tránh khỏi của sự khác nhau. Và sự khác nhau không thể tránh khỏi giữa hai con người sống với nhau trong sự thân mật liên tục, vì nghĩ rằng hai con người khác nhau luôn luôn muốn làm cùng một việc theo cùng một cách và trong cùng một lúc là điều không hợp lý. Bằng việc nhấn mạnh đến sự giống nhau trong hôn nhân như một điều kiện duy nhất cho sự thành công của hôn nhân, chúng ta đã xếp đặt để giảm thiểu xung đột giữa các cá nhân. Nhưng những cuộc hôn nhân của những con người với sự khác nhau nhỏ nhất không chắc là những cuộc hôn nhân đẹp nhất. Có rất nhiều tiềm năng cho sự sáng tạo và phát triển trong hai con người với rất nhiều sự khác nhau, nhưng phải có sự chín muồi để giải quyết và phát triển cùng với nó.

Khi chúng ta xem xét những quan hệ khác trong hôn nhân, rằng người vợ và người chồng như những người yêu, ngay lập tức chúng ta gặp phải vấn đề thú vị nhưng là một chướng ngại cho mối quan hệ qua lại giữa nam và nữ. Điều này được giải thích khá ngây thơ trong nhiều thế kỷ về sự thống trị và phục tùng, hoặc ngay cả sự cao hơn và thấp hơn về địa vị. Một trong những hậu quả phụ kỳ quái của ý tưởng hôn nhân là sự đồng hành trong thời đại ngày nay là sự chống lại của thanh niên một cách công khai đối với những nguyên mẫu về tính mạnh mẽ của đàn ông và tính nhu mì dễ bảo của phụ nữ. Nam giới hiện đại thường làm to chuyện cuộc đấu tranh này bằng những biểu hiện như để tóc dài và không cảm thấy xấu hổ tự nhận mình nhìn giống con gái và có nữ tính, và những cô gái hiện đại không cảm thấy mất nữ tính khi tham gia vào các trò chơi mà cho đến nay vẫn là những môn thể thao dành riêng cho nam giới.

2. Hôn nhân và tình dục

Có một cuộc tranh luận vẫn đang tiếp tục diễn ra là liệu có một cuộc cách mạng tình dục hay không. Không nghi ngờ, một cách dứt khoát là đã xảy ra cuộc cách mạng về tình dục. Nhưng ở đây có một sự lẫn lộn bởi thực tế là mọi người không tranh luận về cuộc cách mạng đó mà về những hậu quả của nó. Một cuộc cách mạng, theo định nghĩa, là một sự biến đổi hoàn toàn, một sự đảo ngược của những gì trước đây được tin là như vậy. Nhưng một cuộc cách mạng cũng luôn luôn diễn ra trong lĩnh vực tư tưởng, và do đó, dần dần chuyển sang những mô hình sống. Trong những thuật ngữ này, chúng ta có thể nói một cách dứt khoát rằng cuộc cách mạng tình dục diễn ra

không phải chỉ vào lúc này, mà nó hầu như đã gần kết thúc. Cuộc cách mạng tình dục bắt đầu khoảng ba phần tư thế kỷ trước đây và dẫn đến sự thay đổi hoàn toàn trong cách tư duy của chúng ta về vấn đề tình dục. Bắt đầu bằng tâm thế xem tình dục một cách tiêu cực, một cái gì đó không lành mạnh và đáng tiếc, mặc dù có thể là một sự cần thiết không thể tránh khỏi, chúng ta chuyển đến một tâm thế xem tình dục một cách tích cực hơn, một cái gì đó về cơ bản là lành mạnh và sáng tạo, mặc dù giống như những cái khác về khả năng bị lạm dụng. Nếu một sự thay đổi có tầm quan trọng lớn như thế mà không phải là một cuộc cách mạng thì không có sự thay đổi căn bản nào trong tư duy của con người xứng đáng với cái tên của nó.

Tuy nhiên, cuộc cách mạng này đã dẫn đến rất nhiều hậu quả, và một trong những quan tâm là mối quan hệ giữa tình dục và hôn nhân. Trong nền văn hóa xa xưa, tình dục là vấn đề chỉ được thừa nhận chính thức như một phương tiện để sinh đẻ đối với các cặp vợ chồng, và là một sự giấu giếm không chính thức về sự bóc lột của đàn ông đối với phụ nữ, không chú ý đến những quan hệ giữa hai cá nhân, một tình trạng cân bằng không thoải mái có thể được duy trì một cách không khó khăn lắm. Nhưng tâm thế mới đối với vấn đề tình dục đã phá vỡ hoàn toàn tình trạng này và buộc chúng ta đánh giá lại toàn bộ tình hình.

Cái đẩy đến cuộc khủng hoảng là sự thay đổi trong những quan niệm của chúng ta về lựa chọn bạn đời. Chừng nào bố mẹ hoặc những người già trong làng chọn vợ hay chồng thì sẽ chẳng có nhu cầu gặp gỡ và hình thành những quan hệ bè bạn đối với thanh niên. Thật vậy, Khổng Tử đã nhấn mạnh rằng sau 7 tuổi, con trai và con gái không bao giờ được ngồi cùng với nhau ở nơi công cộng. Nhưng một khi nguyên tắc được thiết lập là thanh niên có quyền được lựa chọn thì một cách tự nhiên họ muốn làm như vậy trên cơ sở tương hợp với nhau và những tương hợp cá nhân phải được thử thách trong giai đoạn của quan hệ có tính bè bạn. Một khi điều này được thừa nhận trong một nền văn hóa bất kỳ, những cánh cửa được mở toang đối với những người chưa kết hôn. Điều này có nghĩa là không thể giới hạn tình dục đối với hôn nhân bằng sức mạnh hoặc sự sợ hãi, và đạo đức tình dục trở thành một vấn đề lựa chọn một cách có ý thức và có chủ định dựa trên sự chấp nhận những giá trị nào đó mà không phải tất cả đàn ông và đàn bà sẽ thừa nhận một cách tất nhiên.

Một khi một nguyên tắc được thiết lập rằng một người đàn ông và một người đàn bà chưa kết hôn có thể đối xử với nhau một cách tình cảm và thực hiện điều đó như một sự lựa chọn cá nhân, nó trở thành không thể loại trừ những người đã kết hôn khỏi những đặc quyền tương tự. Một khi vấn đề trình tiết trước hôn nhân trở thành vấn đề lựa chọn có ý thức, sự chung thủy trong hôn nhân là kết quả thích hợp. Những hậu quả của sự ngoại tình đối với hôn nhân dĩ nhiên là không nghiêm trọng lắm, và điều này có thể đưa ra những kiểm chế, nhưng chúng ta có thể trở nên ảo tưởng nếu không thừa nhận rằng trong một thời đại mà các phương tiện tránh thai ngày càng hiệu quả trở nên có sẵn, một trong những vấn đề chủ yếu của hôn nhân ngày nay là các cặp vợ chồng sẽ chấp nhận nguyên tắc chung thủy về tình dục ở mức độ nào và điều gì sẽ xảy ra đối với hôn nhân nếu họ không chấp nhận.

3. Hôn nhân và tình trạng cha mẹ

Tất cả chúng ta đều thừa nhận rằng có một sự thay đổi căn bản trong mô hình hôn nhân, nhưng chúng ta chưa sẵn sàng như vậy để thấy được có sự thay đổi tương ứng trong tình trạng làm cha mẹ. Các xã hội trong quá khứ có cấu trúc chặt chẽ, và cá nhân ít khi từ chối chấp nhận những vai trò gắn liền với họ. Con trai được kỳ vọng sẽ bước đi theo con đường của người cha, hoặc đi theo một hướng nào đó mà gia đình quyết định là phù hợp đối với anh ta. Nhiệm vụ của các gia đình là nuôi dạy con cái trở thành những người tuân thủ biết vâng lời làm tất cả những gì được chỉ

bảo mà không có những biểu hiện về ý thích cá nhân hoặc hỏi những câu hỏi ngây ngô. Do đó, tình trạng cha mẹ về cơ bản là nhiệm vụ đúc nên những con người biết chấp nhận không có sự chống lại hoặc kêu ca, phàn nàn.

Ngày nay, trong xã hội mở, những kẻ tuân phục chỉ biết vâng lời trở thành những con người không biết thích nghi với ngoại cảnh. Trong một thế giới mà ở đó, cá nhân phải đứng trên đôi chân của mình và hình thành chân giá trị riêng của mình, những phẩm chất đáng mong muốn lại đối lập với những phẩm chất cần thiết trong quá khứ - đó là tự do ý chí và tính tự lực, và khả năng giải quyết công việc ở một mức độ tự do cá nhân lại ít khi xảy ra trong quá khứ. Để chuẩn bị cho một đứa trẻ sống trong một thế giới mới này, cha mẹ phải chấp nhận những vai trò hoàn toàn mới. Nhiệm vụ của họ hiện nay không phải là khuôn mẫu nên những đứa trẻ trở thành những người tuân phục, mà là hợp tác với con cái một cách linh hoạt để học cách sử dụng tự do bằng trí tuệ và sự kiềm chế. Đó là một nhiệm vụ có nhiều khó khăn và đặt những gánh nặng lên các gia đình hiện đại.

Một khía cạnh của sự căng thẳng này là sự cần thiết cho con cái thấy cha mẹ chúng đã sử dụng tự do một cách hiệu quả như thế nào trong những quan hệ và sự hợp tác một cách tốt đẹp. Chúng ta thường chấp nhận không có sự kiểm tra phê phán nguyên tắc mà một trong những nhu cầu của đứa trẻ là được nuôi dưỡng trong gia đình mà có sự hiện diện của bố và mẹ. Nhưng câu hỏi hiện nay đặt ra là liệu sự hiện diện của bố mẹ có đủ hay không nếu quan hệ của họ bị mất hiệu lực do những xung đột có tính phá hoại. Tất cả chúng ta đều đồng ý một nguyên tắc là một quan hệ yêu thương, ấm áp giữa vợ và chồng sẽ tạo ra bầu không khí tình cảm hoàn hảo cho sự phát triển lành mạnh của đứa trẻ. Nhưng chúng ta thường ít xem xét ảnh hưởng của những cuộc hôn nhân xấu tạo ra những hậu quả tiêu cực cho đời sống tình cảm của đứa trẻ. Trong bầu không khí đóng kín và giới hạn của gia đình hạt nhân, một tình trạng xung đột hôn nhân liên tục không được giải quyết có thể là mảnh đất tốt nuôi dưỡng bệnh tinh thần. Trong gia đình mở rộng cũ, điều này hình như không xảy ra vì luôn luôn có những thành viên khác của gia đình mà đứa trẻ có thể tìm ở sự đền bù về tình cảm khi bố mẹ của chúng gây ra những lo âu và đau khổ.

4. Hôn nhân và sự ổn định

Chúng ta đã thấy rằng trong quá khứ, sự liên tục của gia đình là tối quan trọng, và tất cả những việc khác phải hy sinh vì sự liên tục ấy. Ngày nay, những giá trị của chúng ta đã khác. Trong quá khứ, vợ chồng bị nhốt cùng nhau trong cái hộp và phải hòa hợp với nhau bằng những công việc gia đình ràng buộc họ dù họ có hạnh phúc với nhau hay không. Sự ổn định của hôn nhân là giá trị duy nhất và không có cái gì khác có thể so sánh được.

Ngày nay, tiêu điểm này đã thay đổi và chắc rằng đó là sự chuyển đổi lâu dài. Chúng ta phải đối mặt với một thực tế hiện thực là trong tương lai hôn nhân không thể kéo dài bằng sức ép từ bên ngoài. Hôn nhân sẽ chỉ là sự gắn bó với nhau bằng những lực lượng bên trong. Điều đó có nghĩa là nguyên tắc mà những người trong cuộc hôn nhân bất hạnh phải chịu đựng lẫn nhau vì sự ổn định của thiết chế sẽ ngày càng ít được chấp nhận trong tương lai. Những người xem hôn nhân của họ là bất hạnh sẽ li hôn để tái kết hôn hoặc từ bỏ hôn nhân như một lối sống. Chúng ta đang đi đến một điểm mà ở đó những giá trị chủ yếu của hôn nhân không phải là sự ổn định mà là sự sáng tạo. Chúng ta có thể không thích hoặc không tán thành điều này. Nhưng chúng ta khó có thể gọi ý rằng sự khác nhau giữa ổn định và sáng tạo trong hôn nhân có thể đặt ngang bằng với sự khác nhau giữa cái tốt và cái xấu.

Những điều thảo luận cho thấy rõ ràng là những cuộc hôn nhân tốt chiếm đa số. Một cuộc hôn nhân tốt dẫn đến một sự đồng hành mà hôn nhân là sự phù hợp lý tưởng trong thế giới hiện

đại. Một cuộc hôn nhân tốt tìm thấy giải pháp thỏa mãn riêng của nó về nhu cầu tình dục của vợ và chồng và tạo ra môi trường cho niềm hạnh phúc và sự thành công cho những người làm bố làm mẹ. Nhưng một cuộc hôn nhân xấu, hoặc một cuộc hôn nhân nghèo nàn, hoặc một cuộc hôn nhân tầm thường đặt ra những vấn đề cho những người liên quan cũng như cho xã hội sẽ không thể tránh và bỏ qua được nữa.

Rõ ràng hôn nhân trong nền văn hóa đương đại đặt ra tất cả các loại vấn đề và những câu hỏi không đặt ra đối với tổ tiên của chúng ta. Những chuyên gia và những người làm công tác xã hội đang gặp phải những vấn đề và các câu hỏi này. Trong hoàn cảnh hiện nay, có ba nhiệm vụ cơ bản đang đặt ra cho chúng ta. Thứ nhất là nghiên cứu để có thể chỉ ra bản chất đúng đắn và những chiều cạnh của vấn đề. Thứ hai là tiến hành một chương trình giáo dục đại chúng để làm cho mọi người hiểu được những gì đang xảy ra đối với hôn nhân hiện nay, và tạo cho họ sự hiểu biết thông minh về nhiệm vụ họ sẽ phải làm khi kết hôn. Thứ ba là phát triển dịch vụ tư vấn để giúp những người đã kết hôn khắc phục những khủng hoảng không thể tránh khỏi đối với những quan hệ gần gũi và thân thiết trong hôn nhân. Những chương trình mà chúng ta phát triển phải dựa trên những nguyên tắc đúng đắn và phải tạo ra những tiến bộ đáng kể đối với họ. Điều chúng ta cần hiện nay là sự ủng hộ rộng rãi của cộng đồng và ngân sách cần thiết để tạo ra các dịch vụ này. Điều này sẽ chỉ xảy ra khi cộng đồng và đất nước thừa nhận rằng những cuộc hôn nhân tốt là tài sản quý báu nhất của họ, và những cuộc hôn nhân xấu sẽ dẫn đến cái giá đắt phải trả và những hậu quả có tính phá hoại.

Hôn nhân trong tương lai

Những biến đổi đang diễn ra trong hôn nhân là sự thích nghi lành mạnh đối với những chức năng mới hôn nhân phải thực hiện trong môi trường hoàn toàn khác mà con cái và cháu chắt chúng ta sẽ phải sống. Trong một thế giới mệnh mông và phi cá tính của tương lai, công nghệ sẽ đạt được những thành tựu kỳ diệu để cung cấp cho nhu cầu của con người. Nhưng cái mà công nghệ không thể làm là cung cấp những nhu cầu tình cảm sâu kín trong tất cả chúng ta chỉ có thể được đáp ứng trong những quan hệ thân thiết trong đó chúng ta biết mình được yêu và chia sẻ, giúp đỡ và nuôi dưỡng. Có nhiều cách mà nhu cầu của chúng ta có thể được đáp ứng, nhưng không có cách nào có thể so sánh được với kinh nghiệm của một cuộc hôn nhân thực sự hạnh phúc. Không ai trong chúng ta có thể tiên đoán về cuộc sống của những thế hệ trong tương lai xa xôi sẽ như thế nào, nhưng chắc rằng đàn ông và đàn bà sẽ tìm kiếm và đi vào hôn nhân còn mạnh mẽ hơn trong quá khứ. Và khi tri thức của chúng ta tăng lên, và khi chúng ta biết cách làm cho tri thức trở nên phổ cập qua giáo dục hợp lý và tư vấn hiệu quả, những cơ hội mà con người sẽ trở nên ngày càng trưởng thành và sáng tạo hơn để cho họ có khả năng đi vào những quan hệ tình cảm sâu kín và làm cho hôn nhân trở nên thực sự hạnh phúc và thành công. Tóm lại, khi nhìn về tương lai của hôn nhân chúng ta cảm thấy khá lạc quan. Chúng ta không chia sẻ với những lời phàn nàn u ám thường được biểu lộ ở xung quanh chúng ta. Nhìn về phía trước, những tiềm năng của hôn nhân không phải đã cạn kiệt, mà trái lại, chúng mới chỉ là giai đoạn bắt đầu của sự phát triển đầy đủ của nó. Sẽ có nhiều cơ hội tốt mà con cái chúng ta ngày nay sẽ chứng kiến trong đời sống của chúng là hôn nhân không phải đang bị teo đi, mà đang là niềm hy vọng đầy hứa hẹn và phát triển chưa từng có trong lịch sử nhân loại.

Nguyên: "Sociological Footprints - Introductory readings in Sociology"
Cargan & Pallantine, Fifth edition, 135-242 p.
Ngããii dẽch: VUÍ TUÁÚN HUY